

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP XUẤT SẮC
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2018 - 2019

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 147/QĐ-HVCSPT ngày 11 tháng 03 năm 2019 của Giám đốc Học viện)

VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ

STT	Họ và tên	Mã SV	Lớp	Điểm TBC Học tập		Điểm Rèn luyện		Xếp loại học bổng	Ảnh
				Điểm	Xếp Loại	Điểm	Xếp Loại		
	Khoá 6								
1	Kiều Thị Thanh Huyền	5063402011	TCC_CLC_6	4,00	Xuất Sắc	91	Xuất Sắc	Xuất sắc	

STT	Họ và tên	Mã SV	Lớp	Điểm TBC Học tập		Điểm Rèn luyện		Xếp loại học bổng	Ảnh
				Điểm	Xếp Loại	Điểm	Xếp Loại		
2	Đặng Thị Hà Phương	5063106025	KTĐN_CLC_6.1	3,92	Xuất Sắc	94	Xuất Sắc	Xuất sắc	
3	Đào Thanh Vân	5063106037	KTĐN_CLC_6.1	3,92	Xuất Sắc	92	Xuất Sắc	Xuất sắc	
4	Vì Tiến Thành	5063402026	TCC_CLC_6	3,83	Xuất Sắc	99	Xuất Sắc	Xuất sắc	

STT	Họ và tên	Mã SV	Lớp	Điểm TBC Học tập		Điểm Rèn luyện		Xếp loại học bổng	Ảnh
				Điểm	Xếp Loại	Điểm	Xếp Loại		
5	Đinh Quỳnh Linh	5063106015	KTĐN_CLC_6.1	3,83	Xuất Sắc	93	Xuất Sắc	Xuất sắc	
6	Nguyễn Quang Tuấn	5063106072	KTĐN_CLC_6.2	3,83	Xuất Sắc	92	Xuất Sắc	Xuất sắc	
7	Vũ Thị Nghĩa	5063106057	KTĐN_CLC_6.2	3,83	Xuất Sắc	92	Xuất Sắc	Xuất sắc	

STT	Họ và tên	Mã SV	Lớp	Điểm TBC Học tập		Điểm Rèn luyện		Xếp loại học bổng	Ảnh
				Điểm	Xếp Loại	Điểm	Xếp Loại		
8	Hoàng Phương Linh	5063106051	KTĐN_CLC_6.2	3,83	Xuất Sắc	92	Xuất Sắc	Xuất sắc	
9	Cao Thị Thu Trang	5063402028	TCC_CLC_6	3,83	Xuất Sắc	91	Xuất Sắc	Xuất sắc	
10	Nguyễn Mỹ Anh	5063106040	KTĐN_CLC_6.2	3,75	Xuất Sắc	94	Xuất Sắc	Xuất sắc	

STT	Họ và tên	Mã SV	Lớp	Điểm TBC Học tập		Điểm Rèn luyện		Xếp loại học bổng	Ảnh
				Điểm	Xếp Loại	Điểm	Xếp Loại		
11	Đào Mai Anh	5063106003	KTĐN_CLC_6.1	3,75	Xuất Sắc	92	Xuất Sắc	Xuất sắc	
12	Nguyễn Thị Thùy Trang	5063106160	KTĐN_CLC_6.2	3,67	Xuất Sắc	92	Xuất Sắc	Xuất sắc	
13	Lâm Bảo Ngọc	5063106021	KTĐN_CLC_6.1	3,67	Xuất Sắc	91	Xuất Sắc	Xuất sắc	

STT	Họ và tên	Mã SV	Lớp	Điểm TBC Học tập		Điểm Rèn luyện		Xếp loại học bổng	Ảnh
				Điểm	Xếp Loại	Điểm	Xếp Loại		
14	Lương Thị Thùy Linh	5063106016	KTĐN_CLC_6.1	3,67	Xuất Sắc	91	Xuất Sắc	Xuất sắc	
	Khoá 7								
15	Vương Thị Kim Oanh	5073106026	KTĐN_CLC_7A	4,00	Xuất Sắc	91	Xuất Sắc	Xuất sắc	
16	Nguyễn Thị Hoàng Yến	5073106036	KTĐN_CLC_7A	4,00	Xuất Sắc	90	Xuất Sắc	Xuất sắc	

STT	Họ và tên	Mã SV	Lớp	Điểm TBC Học tập		Điểm Rèn luyện		Xếp loại học bổng	Ảnh
				Điểm	Xếp Loại	Điểm	Xếp Loại		
17	Đỗ Phương Thảo	5073106069	KTĐN_CLC_7B	3,93	Xuất Sắc	96	Xuất Sắc	Xuất sắc	
18	Đoàn Trung Kiên	5073402111	TC_CLC_7	3,93	Xuất Sắc	91	Xuất Sắc	Xuất sắc	
19	Đỗ Thị Mai Hương	5073106050	KTĐN_CLC_7B	3,93	Xuất Sắc	90	Xuất Sắc	Xuất sắc	

STT	Họ và tên	Mã SV	Lớp	Điểm TBC Học tập		Điểm Rèn luyện		Xếp loại học bổng	Ảnh
				Điểm	Xếp Loại	Điểm	Xếp Loại		
20	Trần Thị Ngọc Anh	5073402101	TC_CLC_7	3,88	Xuất Sắc	96	Xuất Sắc	Xuất sắc	
21	Nguyễn Thị Nga	5073106022	KTĐN_CLC_7A	3,85	Xuất Sắc	96	Xuất Sắc	Xuất sắc	
22	Lê Thị Thương	5073402123	TC_CLC_7	3,78	Xuất Sắc	99	Xuất Sắc	Xuất sắc	

STT	Họ và tên	Mã SV	Lớp	Điểm TBC Học tập		Điểm Rèn luyện		Xếp loại học bổng	Ảnh
				Điểm	Xếp Loại	Điểm	Xếp Loại		
23	Nguyễn Trà My	5073402117	TC_CLC_7	3,78	Xuất Sắc	99	Xuất Sắc	Xuất sắc	
24	Phạm Xuân Sơn	5073106028	KTĐN_CLC_7A	3,78	Xuất Sắc	97	Xuất Sắc	Xuất sắc	
25	Nguyễn Thị Trà My	5073106021	KTĐN_CLC_7A	3,70	Xuất Sắc	91	Xuất Sắc	Xuất sắc	

STT	Họ và tên	Mã SV	Lớp	Điểm TBC Học tập		Điểm Rèn luyện		Xếp loại học bổng	Ảnh
				Điểm	Xếp Loại	Điểm	Xếp Loại		
26	Triệu Thị Hồng Hạnh	5073106012	KTĐN_CLC_7A	3,63	Xuất Sắc	95	Xuất Sắc	Xuất sắc	
27	Lê Thị Hồng Ngát	5073106023	KTĐN_CLC_7A	3,63	Xuất Sắc	93	Xuất Sắc	Xuất sắc	
28	Phạm Hương Phúc	5073106063	KTĐN_CLC_7B	3,63	Xuất Sắc	92	Xuất Sắc	Xuất sắc	
	Khoá 8								

STT	Họ và tên	Mã SV	Lớp	Điểm TBC Học tập		Điểm Rèn luyện		Xếp loại học bổng	Ảnh
				Điểm	Xếp Loại	Điểm	Xếp Loại		
29	Trần Hương Ly	5083106545	KTĐN_CLC_8.2	3,92	Xuất sắc	94	Xuất sắc	Xuất sắc	
30	Phạm Thị Thoa	5083106520	KTĐN_CLC_8.1	3,75	Xuất sắc	96	Xuất sắc	Xuất sắc	
31	Phan Thị Thanh Hường	5083106541	KTĐN_CLC_8.2	3,75	Xuất sắc	94	Xuất sắc	Xuất sắc	